

THÔNG BÁO MỜI CUNG CẤP BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị/ Các công ty

Trung tâm y tế Thạch An đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm vật tư y tế phục vụ công tác chuyên môn năm 2025. Mời các nhà cung ứng có đủ năng lực theo quy định tham gia chào giá vật tư y tế cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Thạch An
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế - Trung tâm y tế Thạch An.

Số điện thoại: 0986.565.907, mail: khoaduocbvta@gmail.com

- Nhận báo giá trực tiếp tại địa chỉ:

Khoa dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế - Trung tâm y tế Thạch An.

Địa chỉ : Xóm Nà Luông, Xã Đông Khê, tỉnh Cao Bằng

Số điện thoại: 02063.840.110 hoặc 0986.565.907

- Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 10 giờ 00 phút ngày 15 tháng 8 năm 2025 đến trước 10 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 25 tháng 08 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Phim X Quang DI-HL 20x25cm	Phim khô X-Quang y tế. Kích cỡ: 20x25cm Tương thích với các dòng máy in phim khô Drypix	Tờ	2,700	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Hộp 150 tờ Xuất xứ: Nhật Bản			
2	Phim X Quang DI-HL 25x30cm	Phim khô X-Quang y tế. Kích cỡ: 25x30cm Tương thích với các dòng máy in phim khô Drypix Hộp 150 tờ Xuất xứ: Nhật Bản	Tờ	750	
3	Phim X Quang DI-HL 35x43cm	Phim khô X-Quang y tế. Kích cỡ: 35x43cm Tương thích với các dòng máy in phim khô Drypix Hộp 100 tờ Xuất xứ: Nhật Bản	Tờ	1,500	
4	Viên khử khuẩn - Presept	Viên nén khử khuẩn 5g Thành phần, hàm lượng hoạt chất: 50% kl/kl Troclosene sodium (Natri dichloroisocyanurate). Tác dụng: Khử khuẩn dụng cụ y tế không thiết yếu, khử khuẩn bề mặt trong y tế	Viên	4,000	
5	Ambu bóp bóng	Dùng để cấp cứu hồi sức cho bệnh nhân Một bộ ambu bóp bóng gồm có: - 01 bóng bóp - 01 mask - 01 túi chứa khí	Cái	18	
6	Bàn chải rửa tay phẫu thuật, cán PP, sợi nylon, hấp tiệt trùng 130 độ	Chất liệu: Tay cầm: Nhựa PP hoặc tương đương Lông bàn chải: Nylon mềm mại, an toàn và độ bền cao.	Cái	60	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
7	Băng bó bột 10cm x 3,5m	Kích thước: 10cm x 3.5m Được làm từ bột thạch cao có chất lượng tốt nhất, có độ tinh khiết cao. Vỏ là giấy bạc chống ẩm, lõi bằng nhựa, vải gạc 100% cotton. Thời gian đông kết nhanh từ 2-4 phút, tạo ra khung định hình nhẹ và chắc chắn.	Cuộn	200	
8	Băng dính lụa cuộn 2,5cm x 5m Urgosyval 2.5cm x 5m (không hộp)	Kích thước 2,5cm x 5m Nền: bằng vải lụa Taffeta trắng, 100% sợi cellulose. Số sợi: 44x19.5/cm Keo: oxit kẽm không dung môi Trọng lượng keo phủ: 50-60 g/m ² Lực dính: 1.8-5.5 N/cm Có kiểm tra vi sinh. Lõi nhựa liền với cánh bảo vệ. Nguyên liệu có nguồn gốc từ Pháp (Trang 43-46) Tiêu chuẩn CE (Trang 13-31)	Cuộn	720	
9	Bộ dây truyền dịch TANAPHAR/ HANOMED (kim 2 cánh bướm)	Dây dẫn: Dài ≥ 1500 mm, được làm từ nhựa nguyên sinh PVC trắng silicon có độ đàn hồi cao, không gãy gập khi bảo quản và sử dụng. Đường kính trong dây: 3,5 mm. đường kính ngoài 4.5 mm. - Bầu đếm giọt: nhựa PVC, dung tích bầu dịch > 8,5ml Kim 2 cánh bướm các cỡ. Quy cách đóng gói: Túi 01 bộ	Bộ	5,000	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
10	Bơm tiêm sử dụng một lần (có kim) 10ml/cc	Bơm tiêm sử dụng một lần, dung tích 10ml Kim các cỡ: 18G - 27G Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí E.O	Cái	30,000	
11	Bơm tiêm sử dụng một lần 20ml/cc (Kim các cỡ)	Bơm tiêm sử dụng một lần, dung tích 20ml Kim các cỡ: 18G - 27G Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí E.O	Cái	5,000	
12	Bơm tiêm 5ml/cc sử dụng một lần (G23 kim đốc Xanh) Đề lấy máu xét nghiệm	Bơm tiêm sử dụng một lần, dung tích 5ml Kim các cỡ: 18G - 27G Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí E.O	Cái	800	
13	Bông y tế thấm nước	Được sản xuất từ 100% bông xơ thiên nhiên (100% cotton), có độ thấm hút cao. Dùng trong lĩnh vực y tế hoặc gia dụng (chăm sóc vết thương, thấm hút chất dịch, vệ sinh bề mặt da...). Quy cách đóng gói: 1 kg/ gói	Kg	45	
14	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 1	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện Thành phần: Polyglactin 910: 90% glycolide, 10% L-Lactide Bao phủ bởi hỗn hợp polyglactin 370 & calcium tearate với tỷ lệ bằng nhau 50% - 50% Chỉ số 1, dài 90cm. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. - 01 kim tròn đầu tròn CT, dài	Sợi	132	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		40mm, 1/2 vòng tròn. Đường kính kim: 1.0160 mm có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric, giới hạn độ bền kéo 3.000 MPa. - Chỉ được đóng trong khay nhựa để làm giảm nhớ hình, ngăn ngừa rớt chỉ. - Đạt tiêu chuẩn: ISO, CE, CFS Xuất xứ: Đức			
15	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 2/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bền Thành phần: Polyglactin 910: 90% glycolide, 10% L-Lactide Bao phủ bởi hỗn hợp polyglactin 370 & calcium tearate với tỷ lệ bằng nhau 50% - 50% Chỉ số 2/0, dài 75cm. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. - 01 kim tròn đầu hình thoi SH PLUS, dài 26mm, 1/2 vòng tròn. Đường kính kim: 0.6604 mm có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric, giới hạn độ bền kéo 3.000 MPa. - Chỉ được đóng trong khay	Sợi	216	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		nhựa để làm giảm nhớ hình, ngăn ngừa rôi chỉ. - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, CE, CFS Xuất xứ: Đức			
16	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 3/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện Thành phần: Polyglactin 910: 90% glycolide, 10% L-Lactide Bao phủ bởi hỗn hợp polyglactin 370 & calcium tearate với tỷ lệ bằng nhau 50% - 50% Chỉ số 3/0, dài 75cm. Lực căng giữ vết thương 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. - 01 kim tròn đầu hình thoi SH PLUS, dài 26mm, 1/2 vòng tròn. Đường kính kim: 0.5588 mm có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric, giới hạn độ bền kéo 3.000 MPa. - Chỉ được đóng trong khay nhựa để làm giảm nhớ hình, ngăn ngừa rôi chỉ. - Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485:2016, CE, CFS Xuất xứ: Đức	Sợi	216	
17	Chỉ phẫu thuật coated VICRYL số 4/0	Chỉ tự tiêu, tổng hợp, dạng bện (đa sợi) Số 4/0, màu tím, dài 75cm. Cung cấp ở dạng chỉ gắn kim.	Sợi	156	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		Thành phần: Polyglactin 910: 90% glycolide, 10% L-lactide. Bao phủ bởi hỗn hợp polyglactin 370 & Calcium stearate với tỷ lệ bằng nhau 50% - 50%. Lực căng giữ vết thương: 75% sau 14 ngày, 50% sau 21 ngày, 25% sau 28 ngày. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 56-70 ngày. 1/2 C - Kim tròn đầu hình thoi Kim tròn đầu hình thoi SH 2Plus, dài 20mm. Kim Ethicon được bao phủ bởi lớp silicone giúp xuyên qua mô dễ dàng. Giữ độ sắc của kim 58% qua nhiều lần đâm kim. Được làm bằng hợp kim Ethalloy bao gồm: Niken, Titanium, Chromium, Molybden, Ferric. Có độ bền kéo 3000Mpa. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485: 2016, CE, CFS Quy cách đóng gói: Hộp 12 sợi			
18	Cốc đựng đờm	Lọ nhựa đựng mẫu Dung tích tối đa: 50ml Thân lọ được làm bằng nhựa PS hoặc PP Nắp được làm từ nhựa PP hoặc LDPE	Cái	500	
19	Cốc đựng máu Hitachi 2,5ml	Chất liệu: Nhựa PS hoặc tương đương Kích thước: 16*38mm Dung tích: 2.5ml Màu sắc: Trong suốt	Túi	2	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
20	Cồn y tế 70°	Cồn Ethanol 70 độ, không màu trong suốt, có mùi cồn đặc trưng Quy cách đóng gói: Chai 500ml	Chai	240	
21	Cồn y tế 90°	Cồn Ethanol 90 độ, không màu trong suốt, có mùi cồn đặc trưng Quy cách đóng gói: Chai 500ml	Chai	36	
22	Đầu côn vàng 200 ul	Thể tích 200 μ l. Chất liệu bằng nhựa PP, không chứa kim loại, DNase, RNase. Thiết kế vừa với pipet, bên trong không bị dính nước. Đảm bảo vô khuẩn, trong suốt. Phù hợp với mọi loại pipet của Bệnh Viện. Đầu nhọn, không cong, vẹo, bị ba vĩa gây tắc khi sử dụng	Cái	500	
23	Đầu côn xanh 1000 ul	Chất liệu bằng nhựa PP, phù hợp với mọi loại pipet trên thị trường Quy cách: Túi 500 cái	Cái	500	
24	Dây nối bơm tiêm điện 140cm	Dây nối chống xoắn có đường kính nhỏ chịu áp lực cao. Có thể duy trì áp suất lên tới 10kg/cm ² hoặc 140 psi Chiều dài: $\geq$ 100cm Dung lượng (thể tích mỗi): 0.68ml - 0.90ml - 1.40ml - 1.80ml. Được sử dụng để kiểm soát dòng chảy tiêm truyền tĩnh mạch trong chăm sóc đặc biệt với lưu lượng dòng chảy thấp và áp lực cao. 8 nhãn dán với 4	Cái	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		màu khác nhau dùng đánh dấu dây nối. Chất liệu được sử dụng: - Dây nối: PVC - Nắp Luer Lock (cho đầu nối Luer lock âm): PP+MB - Đầu nối Luer Lock âm: PC - Đầu nối Luer Lock dương: PP + MS - Nắp Luer Lock (cho đầu nối Luer lock dương): ABC. Ống ép đùn (đường kính ngoài $2.70 \pm 0,05$ & đường kính trong $0.95 \pm 0,05$) Tiết trùng EO. Đạt tiêu chuẩn CE, ISO 13485:2016			
25	Dây thở oxy 2 nhánh các cỡ	Được làm từ nhựa PVC nguyên sinh, bao gồm ống oxy và đầu mũi. Dây dẫn chính có chiều dài tối thiểu 2000 mm Các cỡ XS, S, M, L.	Cái	200	
26	Dây truyền dịch (Dùng cho máy truyền dịch)	Chất liệu PVC, không có DEHP - Chiều dài dây nối: $\geq 180\text{cm}$ - Đường kính trong dây: $\leq 3.0\text{ mm}$, đường kính ngoài $\leq 4.1\text{mm}$ - Có bầu đếm giọt 2 ngăn cứng-mềm, chịu áp lực 2bar - Màng lọc có chức năng lọc vi khuẩn tại van thông khí, - Đầu khóa vặn xoắn Luer Lock. - Có chứng nhận ISO 13485/CE	Bộ	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
27	Dây truyền máu 20 giọt/mL (chất liệu nhựa dẻo không độc theo công nghệ túi chứa máu TERUFLEX)	Dây truyền máu có kim 19G Bầu đếm giọt chất liệu PVC hình trụ hai ngăn được trang bị bộ lọc 200 micron để ngăn máu đông lọt vào. Tốc độ 20 giọt / ml. Dây dài: 150 cm. ống PVC chống xoắn. Đường kính trong 2.75mm, Đường kính ngoài 3.8mm Không gây sốt, không chất cao su Kim chai không lỗ thông hơi, phù hợp với túi máu và tất cả các loại bình đựng máu tiêu chuẩn. Cổng tiêm loại bóng flash để dùng thêm thuốc. Bộ điều khiển con lăn hiệu quả để điều chỉnh chính xác tốc độ truyền. Vô trùng và đóng gói riêng lẻ. Khử trùng bằng khí E.O theo các thông số sau: + Nồng độ của E.O gas: 400 – 450mg/ltr. + Thời gian khử trùng: 330 phút. + Độ ẩm: 50% RH $\pm$ 20. + Nhiệt độ 40 – 50oC	Bộ	50	
28	Điện cực dán điện tim F- 601	Điện cực tim dùng cho người lớn Dùng để đo điện tâm đồ	Cái	120	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
29	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao, thành phần: ORTHO-PHTHALADEHYDE 0,55%, Benzotriazole 0,01% và các thành phần khác, pH 7.2 - 7.8 Thời gian ngâm khử khuẩn mức độ cao cho dụng cụ là 5 phút, tái sử dụng trong vòng 14 ngày. Thời gian bảo quản dung dịch trong can là 75 ngày tính từ khi mở nắp. - Không gây ăn mòn dụng cụ, tương thích với nhiều loại dụng cụ và vật liệu, có que thử, dùng được 75 ngày sau khi mở nắp bình. - Diệt được hầu hết các loại vi khuẩn, vi rút, nấm, Trục khuẩn lao (<i>Mycobacterium bovis</i>) theo các tiêu chuẩn: + Diệt khuẩn EN 13727, EN 14561 + Chất diệt men EN 13624, EN 14562 + Thuốc diệt nấm EN 13624, EN 14562 + Tuberculocidal EN 14348, EN 14563 + Mycobactericidal EN 14348, EN 14563 + Virucidal EN 1447 - Môi trường sử dụng không cần thông khí đặc biệt. Có thể dùng cho quy trình xử lý bằng tay và máy. Quy cách đóng gói: Can 3,78 lít	Can	30	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
30	Dung dịch Làm sạch dụng cụ y tế hoạt tính enzyme	Dung dịch ngâm tẩy rửa dụng cụ hoạt tính enzyme, thành phần: Protease subtilisin 0,5%, hiệu quả nhanh sau 1 phút. Ít bọt, pH trung tính không gây ăn mòn dụng cụ Trạng thái vật lý: Chất lỏng Màu: Trong. Tím Mùi: Tương tự bạc hà pH: 7,8-8,8 Thời gian ngâm từ 1-3 phút Tương thích với nhiều loại dụng cụ vật liệu phi kim loại như: silicone E, Cao su EPDM, PTFE, polyurethane, cao su viton và các vật liệu như thép không gỉ E thép 304-2B, thép không gỉ 410, thép không gỉ 420 và nhôm anodized Quy cách đóng gói: Chai 1000ml Xuất xứ: G7	Chai	5	
31	Dung dịch rửa Natri Clorid 0,9%	Dung dịch rửa Natri Clorid 0,9% Quy cách đóng gói: Chai > 500ml	Chai	100	
32	Dung dịch rửa tay TH.A Handwash	Chlorhexidine Digluconate 4% (w/w) và các chất phụ gia, chất dưỡng da (Glycerine, Alcohol Ethoxylates, Alkyl Polyglycoside, Aloe Vera, Cocamide Diethanolamine, Vitamin E, Cocamidopropyl Betaine, Polyquatium 7 ...) vừa đủ 100% Quy cách đóng gói: Chai 1000ml	Chai	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
33	Dung dịch sát khuẩn tay nhanh TH.A HAND RUB	Chlorhexidine Digluconate 0,5% (v/v); Ethanol 45% (v/v); Isopropyl alcohol 18% (v/v) và các chất phụ gia, chất dưỡng da vừa đủ 100%. Quy cách đóng gói: 1000ml	Chai	100	
34	Gạc y tế (khô 0,8m)	Gạc được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao. Không có hóa chất tẩy trắng, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Kích thước: Khô 0,8m	Mét	8,000	
35	Găng sản khoa đã tiệt trùng	Găng sản khoa đã tiệt trùng, sản xuất từ cao su thiên nhiên phủ bột chống dính, sử dụng một lần - Chiều dài: 490 ± 10 mm. - Chiều rộng lòng bàn tay: Số 7: 89 ± 5 mm; Số 7.5: 95 ± 5 mm	Đôi	100	
36	Găng tay cao su khám bệnh có bột	Sản xuất từ cao su thiên nhiên Latex 60% HA (được ly tâm 2 lần), có bột, dùng được cho cả tay trái và tay phải. Chiều dài: ≥ 240 mm	Đôi	20,000	
37	Gel siêu âm	Gel trong, đồng nhất, không có vật lạ. Tan hoàn toàn trong nước. Quy cách: Can 5 lít	Can	5	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
38	Giấy điện tim 6 cần NIHON KOHDEN FQW 110-2-140	Dùng cho máy điện tim 6 cần ; Kích thước: 110mm x 140mm x 143 sheets Chất liệu: bằng giấy in nhiệt, có 1 mặt được in sẵn dòng kẻ để đếm nhịp	Xấp	20	
39	Giấy in kết quả dùng trong chẩn đoán y khoa UPP-110S	Kích thước: 110mm x 20m Sử dụng cho máy in đen trắng	Cuộn	30	
40	Giấy in nước tiểu CT100	Dùng cho máy xét nghiệm nước tiểu Kích thước: 57x30x12mm	Cuộn	10	
41	Huyết áp kế đồng hồ	Bộ sản phẩm gồm: 01 Đồng hồ 01 Bao đo kèm dây dẫn khí 01 Quả bóp bóng 01 Ống nghe 01 Túi nhựa đựng máy 01 Hộp giấy.	Cái	30	
42	Kẹp rốn	Nhựa PP nguyên sinh đạt tiêu chuẩn, độ trơn láng cao. không chứa DEHP, không gây độc, không gây kích ứng. Gồm 2 phần nối với nhau bằng các khớp răng, màu trắng trong hoặc đục. Các mẫu răng của 2 hàm khớp kín vào nhau và hao hàm song song. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
43	Khóa 3 chạc có dây nối dài 25cm	Dây mở rộng có đầu nối Luer Lock và khoá ba chạc Chiều dài dây nối: 25cm Chất liệu: Poly Vinyl Chloride, Polypropylene, Poly Carbonate, Polyethylene, Acrylobutadiene Styrene, Master Batch	Cái	100	
44	Kim châm cứu	Kim châm cứu tiết trùng tay cầm (độc kim) được cuộn xoắn ốc đồng đều bằng 1 sợi thép y tế, có màu đồng nhất, lớp phủ bên ngoài có màu trắng bạc, không có nếp nhăn. Thân kim được làm bằng chất liệu thép chuyên dụng dẫn điện tốt, có hiệu suất tốt chống ăn mòn. Kim sử dụng thép y tế không gỉ 06Cr19Ni10 (S304)	Cái	30,000	
45	Kim chích máu	Kim chích máu dùng 1 lần, được làm từ thép không gỉ	Cái	3,000	
46	Kim chọc dò gây tê tuỷ sống	Đầu kim có dạng kim cương giúp thâm nhập trơn tru và cảm nhận tốt khi thao tác đâm kim. Trung tâm lăng kính trong suốt, phản quang giúp dễ dàng quan sát thấy dịch não tủy. Đánh dấu một mũi kim xiên với góc xiên hướng lên hoặc hướng xuống. Có khoảng trống giữa que thông nòng và nòng kim. Size/Ext. Dia x Length mm: - 18G: 1,27mm x 89mm - 20G: 0,9mm x 89mm - 22G: 0,7mm x 89mm	Cái	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		- 25G: 0,5mm x 89mm - 27G: 0,4mm x 89mm.			
47	Kim quang dẫn laser nội mạch	Kim quang dùng cho laser nội mạch Cỡ: 22G	Cái	300	
48	Kim tiêm TANAPHAR (14G-30G)	Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom- Niken, đầu kim phủ silicone - Tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Sản phẩm đóng gói dạng ép vỉ giấy y tế trong túi riêng đảm bảo vô trùng, không độc tố, không buốt, không gây sốt. Vỉ đựng kim, vỏ hộp có hướng dẫn phân biệt các cỡ kim Các số 18G, 20G, 21G, 22G, 23G, 25G	Chiếc	10,000	
49	Lam đầu mờ	Kính trung tính đạt chuẩn (Có đầu nhám để viết). Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") ±1mm. Mài mờ một đầu, Bề mặt phẳng, không mốc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Hộp	5	
50	Lam kính mờ góc 72m/h - 7105	Kính trung tính đạt chuẩn (Có đầu nhám để viết). Độ dày: 1.0-1.2 mm. Kích thước: 25.4 x 76.2mm(1" x 3") ±1mm. Mài mờ một đầu, Bề mặt phẳng, không mốc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016	Hộp	5	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
51	Lưỡi dao mổ các cỡ	Lưỡi dao mổ dùng 1 lần được làm bằng thép không gỉ, các số 10, 11, 12, 13, 15, 20, 21, 22. ... Lưỡi dao được đóng gói riêng lẻ, đóng gói 100 cái trong 1 hộp và được tiệt trùng bằng tia Gamma.	Cái	500	
52	Mặt nạ thở oxy bộ khí dung	Các cỡ: S, L,M, XL. Được làm từ chất liệu nhựa PVC dùng trong y tế Trọn bộ gồm: mặt nạ khí dung, ống dẫn oxy và cốc đựng thuốc	Bộ	200	
53	Nhiệt kế thủy ngân	Nhiệt kế thủy ngân đo cơ thể người	Cái	100	
54	Ống đựng nước tiểu	Kích thước ống nghiệm (Đường kính x chiều cao): 16x100 (mm) Thể tích danh nghĩa: 10ml Dung tích tối đa: 14ml Chiều cao ống tối đa 10cm Thân ống nghiệm được làm từ nhựa PP hoặc nhựa PS hoặc nhựa PET. Nắp ống nghiệm được làm bằng nhựa PP hoặc nhựa LDPE	Cái	3,000	
55	Ống nghe	Cấu hình: - 01 x Ống nghe hai tai loại chuẩn. - 01 x Ống cao su đen hình chữ Y - 01 x Đầu nghe hai chiều mạ crôm.	Cái	25	
56	Ống nghiệm EDTA K2 HTM 2ml nắp	Ống nghiệm nhựa hình trụ, đáy tròn, nắp nhựa màu xanh dương Kích thước: 13 x 75mm hoặc 12 x 75mm.	Cái	6,000	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
	xanh dương, mous thấp	Thể tích danh nghĩa: 2ml Dung tích tối đa 6ml. Hóa chất bên trong là EDTA K2 (Ethylenediaminetetraacetic Acid Dipotassium Salt Dihydrate) kháng đông cho 2ml máu.			
57	Ống thông tiểu hai nhánh	Làm bằng 100% cao su tự nhiên dùng trong y tế chất lượng cao phủ Silicon. Các số: từ 12 đến 24 Fr, 2 nhánh van mềm	Cái	200	
58	Ống xét nghiệm Đông máu CITRATE (Ống nắp màu xanh da trời nhạt) 3,2%	Ống nghiệm nhựa hình trụ đáy tròn, nắp nhựa: màu xanh lá. Kích thước 13 x 75mm hoặc 12 x 75mm Thể tích danh nghĩa: 2ml Dung tích tối đa 6ml . Hóa chất bên trong là Trisodium Citrate Dihydrate 3.2%.	Ống	500	
59	Ống xét nghiệm sinh hoá Heparin (Ống nắp màu đen)	Ống nghiệm nhựa hình trụ, đáy tròn, nắp nhựa màu đen. Kích thước: 13 x 75mm hoặc 12 x 75mm. Thể tích danh nghĩa: 2ml Dung tích tối đa 6ml. Hóa chất bên trong là Heparin Lithium kháng đông cho 2ml máu.	Ống	6,000	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
60	Que đũa lưỡi gỗ TANAPHAR	Que đũa lưỡi gỗ: Gỗ tự nhiên, thớ mịn, đồng nhất, không lõi, không cong vênh. - Kích thước: 150mm x 20mm x 2mm. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	5,000	
61	Sonde cho ăn các số	Chất liệu: được làm từ nhựa PVC nguyên sinh y tế, dây mềm, các số có chiều dài > 500mm	Cái	100	
62	Tấm trải nylon 100cm x 130cm tiệt trùng	Kích thước: 100cm x 130cm $\pm$ 3cm Thành phần: Nylon không thấm nước mảnh HD Màu sắc đồng đều, có độ trong, bóng bề mặt, có độ cứng nhất định, dễ gấp nếp. Không dính bụi bẩn, tạp chất, không rách thủng, không kích ứng da. Tiệt trùng bằng khí EO. Gas Công dụng: Dùng trong thủ thuật và phẫu thuật	Cái	100	
63	Túi đựng máu	Chất liệu: PVC có dung tích 250ml. Túi chứa sẵn 35ml dung dịch chống đông CPDA-1 để bảo quản máu toàn phần tới trong 35 ngày.	Bộ	50	
64	Túi đựng nước tiểu	Túi và dây dẫn làm bằng nhựa PVC. Tiệt trùng bằng khí EO. Chỉ sử dụng 1 lần. - Dây dài 90cm, túi dài 28cm, rộng 20cm, đường kính ngoài 6.8mm. - Dung tích 2000ml - Van thoát đáy chữ T (nút bấm), hoặc van thẳng, có van chống trào ngược. - Có lỗ và dây treo túi, có bảng	Cái	100	

STT	Danh mục vật tư	Đặc điểm kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
		ghi thông tin bệnh nhân. - Đường kính van tháo dịch 9.2mm.			
65	Dung dịch sát khuẩn Povidone iodine hoặc tương đương	Thành phần: Povidone iodine 10% w/w Quy cách đóng gói: Chai 500ml	Chai	100	
	Tổng: 65 mặt hàng				

Báo giá phải được ký và đóng dấu của người đại diện pháp luật của đơn vị/công ty.

Trung tâm Y tế Thạch An kính mời đại diện các đơn vị/công ty quan tâm nộp báo giá về địa điểm nêu trên.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám đốc;
- Trang TTĐT đơn vị;
- Lưu: VT, khoa Dược-TTB-VTYT.

GIÁM ĐỐC



Nông Thúy Phụng

PHỤ LỤC: MẪU BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế Thạch An

Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi tới Quý bệnh viện bảng báo giá chi tiết như sau:

1. Báo giá cho vật tư y tế

STT	Danh mục vật tư y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Đặc tính tiêu chuẩn kỹ thuật	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng:.....ngày, kể từ ngày ...tháng...năm....

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các vật tư y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

.....Ngày....tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của công ty/đơn vị
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))